

### **333. VIỆN ĐỊA CHẤT VÀ ĐỊA VẬT LÝ BIỂN, VIỆN HL KHCN VN,**

viện chuyên ngành thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, thực hiện nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, phát triển công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực địa chất, địa vật lý biển, vật lý hải dương và các lĩnh vực khác có liên quan.

Viện Địa chất và Địa vật lý biển (VĐCVĐVLB) được thành lập trên cơ sở Phân Viện Hải dương học tại Hà Nội theo Quyết định số 747/QĐ- KHCNVN ngày 2.6.2005 của Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Viện được nâng cấp thành viện cấp quốc gia, theo Nghị định số 62/2008/NĐ-CP, ngày 12.5.2008 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1107/QĐ-KHCNVN ngày 20.6.2008 của Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Tiền thân của VĐCVĐVLB là Phân viện Hải dương học tại Hà Nội được thành lập trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Vật lý địa cầu ứng dụng (1989) và Trung tâm Nghiên cứu Địa chất biển (1989), theo quyết định số 53/KHCNQG-QĐ ngày 22.6.1993 của Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia nay là Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam. Trụ sở của viện: 18 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Hà Nội (Hình 1). Website: <http://imgg.vast.vn/>

Viện có một Viện trưởng, hai Phó viện trưởng, mười một phòng chuyên môn, một Trung tâm Dữ liệu biển và phòng Quản lý tổng hợp, hai trạm nghiên cứu tại Tam Đảo và đảo Trường Sa. Trạm Tam Đảo là kiểu trạm nghiên cứu hỗn hợp, đóng tại thị trấn Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (Hình 1).

VĐCVĐVLB có nhiệm vụ:

a) Nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản về biển: Nghiên cứu môi trường địa chất, vật lý khí quyển, vật lý hải dương và các loại tai biến tự nhiên góp phần bảo vệ môi trường và phòng chống, giảm nhẹ thiên tai; nghiên cứu địa động lực và cấu trúc sâu của vỏ Trái đất phục vụ tìm kiếm khoáng sản và xây dựng các công trình biển; nghiên cứu các trường địa vật lý phục vụ an ninh quốc phòng, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển, đảo; nghiên cứu tổng hợp các nguồn tài nguyên và năng lượng biển, cung cấp cơ sở khoa học cho việc lập quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế biển; điều tra cơ bản về điều kiện tự nhiên, khoáng sản vùng biển Việt Nam và vùng kề cận;

b) Phát triển công nghệ: Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS để quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường biển; ứng dụng công nghệ cao vào thăm dò, khai thác, xây dựng và bảo vệ các công trình biển và đảo; thu thập, cập nhật các nghiên cứu mới nhất về Biển Đông phục vụ công tác nghiên cứu, tuyên truyền và bảo vệ chủ quyền biển đảo; xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ biển phục vụ nghiên cứu, quy hoạch và phát triển kinh tế biển; triển khai và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ mới về biển vào sản xuất, kinh doanh; liên doanh, liên kết và hợp tác nghiên cứu khoa học, triển khai công nghệ biển với các tổ chức khoa học trong và ngoài nước;

c) Tham gia tư vấn, thẩm định khoa học và công nghệ, luận chứng kinh tế, kỹ thuật các công trình biển quan trọng theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

d) Dịch vụ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực địa chất và địa vật lý biển và các lĩnh vực khác có liên quan;

e) Đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ có trình độ cao trong lĩnh vực địa chất, địa vật lý biển và các lĩnh vực khác có liên quan;

g) Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực địa chất, địa vật lý biển và các lĩnh vực khác có liên quan;

h) Quản lý về tổ chức, bộ máy; quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị theo quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

i) Quản lý tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của Nhà nước;

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam giao.

VĐCVĐVLB là đơn vị tiên phong trong khảo sát nghiên cứu khoa học trên biển, đặc biệt trong các chuyến khảo sát quốc tế như: Hợp tác với Pháp trong lĩnh vực nghiên cứu kiến tạo Biển Đông trên tàu Attalante năm 1993. Hợp tác với Đức trong lĩnh vực nghiên cứu trầm tích và môi trường Biển Đông trên tàu SONNE (1999, 2006), với Hoa Kỳ về châu thổ ngầm đồng bằng sông Cửu Long (2013, 2014). Chủ trì hợp tác với Philippines thực hiện thành công bốn chuyến khảo sát nghiên cứu biển định kỳ trên Biển Đông JOMSRE (2000, 2003, 2005 và 2007). Lần đầu tiên lấy được mẫu khoáng sản rắn (kết hạch Fe-Mn) ở độ sâu trên 1.500 m bằng tàu khảo sát của Việt Nam (2019).

VĐCVĐVLB là đơn vị tham gia chính trong Đề án Nhà nước CSL07 (2008-2009) về xây dựng các báo cáo xác định ranh giới thềm lục địa của Việt Nam theo Công ước của Liên Hiệp quốc năm 1982 về luật biển.

Viện chủ trì hoàn thành xây dựng và xuất bản tập Atlas (2009) “Điều kiện tự nhiên và môi trường vùng biển Việt Nam và kế cận” bao gồm 61 bản đồ về địa vật lý, địa chất, khoáng sản, nguồn lợi sinh học, môi trường biển và hải dương học, khí tượng thủy văn biển (Hình 2).

Viện chủ trì các hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế về KHCN biển: 3 Hội nghị khoa học địa chất biển toàn quốc (2008, 2013 và 2019); các tiểu ban KHCN Biển trong các Hội nghị KHCN Biển toàn quốc (2005, 2010, 2015); Hội nghị Hợp tác quốc tế về nghiên cứu Biển Đông (2012).

Viện phối hợp tổ chức các khóa đào tạo với các nhà khoa học và các trường Đại học của các nước như: Australia, về dữ liệu biển (1997-1999); Pháp, về kiến tạo Biển Đông (2000); Nhật Bản, về sự phát triển châu thổ (2007); Đức, về trầm tích biển và thềm lục địa (2006, 2008); Hoa Kỳ, về châu thổ ngầm (2005, 2012); Trung Quốc, về sự phát triển châu thổ (2016-2018).

Trong mười lăm năm xây dựng và phát triển, viện đã nhận được nhiều phần thưởng: bốn Bằng khen của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho các tập thể và cá nhân về thành tích đặc biệt xuất sắc trong Đề án CSL07 (2009); Cờ thi đua Chính phủ (2012); Huân chương Lao động hạng Ba (2013); Bằng khen của Chính phủ (2019).



Tòa nhà chính của VĐCVĐVLB tại Hà Nội và Trạm nghiên cứu hỗn hợp Tam Đảo

**PHÙNG VĂN PHÁCH**

**Tài liệu tham khảo**

1. *Phân Viện hải dương học tại Hà Nội*, Kỹ yếu, Hà Nội 2000.
2. *Viện Địa chất và Địa vật lý biển*, Kỹ yếu, Hà Nội 2013.
3. *Viện Địa chất và Địa vật lý biển 30 năm xây dựng và phát triển*. Kỹ yếu, Hà Nội, 2019.